

LỊCH THI HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2021 - 2022
Bậc đào tạo: CAO ĐẲNG - KHÓA 2020 (C1)

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
1	20C1-CNÔ	0211001472	1	38	Nguyên lý - Chi tiết máy	3	13/09/2022	90	13H00	Tự luận	C2.2 - 01
2	20C1-CNÔ	0211001473	2	38	Nguyên lý - Chi tiết máy	3	13/09/2022	90	13H00	Tự luận	C2.2 - 02
3	20C1-CNÔ	0211001474	3	38	Nguyên lý - Chi tiết máy	3	13/09/2022	90	13H00	Tự luận	C2.2 - 03
4	20C1-CNÔ	0211001475	4	38	Nguyên lý - Chi tiết máy	3	13/09/2022	90	13H00	Tự luận	C2.2 - 05
5	20C1-CNÔ	0211001476	5	38	Nguyên lý - Chi tiết máy	3	13/09/2022	90	13H00	Tự luận	C2.3 - 01
6	20C1-CNÔ	0211001477	6	38	Nguyên lý - Chi tiết máy	3	13/09/2022	90	13H00	Tự luận	C2.3 - 02
7	20C1-CNÔ	0211001478	7	38	Nguyên lý - Chi tiết máy	3	13/09/2022	90	13H00	Tự luận	C2.3 - 03
8	20C1-CNÔ	0211001479	8	38	Nguyên lý - Chi tiết máy	3	13/09/2022	90	13H00	Tự luận	C2.3 - 04
9	20C1-CNÔ	0211001480	9	38	Nguyên lý - Chi tiết máy	3	13/09/2022	90	13H00	Tự luận	C2.3 - 05
10	20C1-CNÔ	0211001481	10	38	Nguyên lý - Chi tiết máy	3	13/09/2022	90	13H00	Tự luận	C3.2 - 03
11	20C1-CNÔ	0211001482	11	38	Nguyên lý - Chi tiết máy	3	13/09/2022	90	13H00	Tự luận	C3.2 - 04
12	20C1-CNÔ	0211001483	12	38	Nguyên lý - Chi tiết máy	3	13/09/2022	90	13H00	Tự luận	C3.2 - 05
13	20C1-CNÔ	0211001484	13	38	Nguyên lý - Chi tiết máy	3	13/09/2022	90	13H00	Tự luận	C3.3 - 02
14	20C1-CNÔ	0211001485	14	38	Nguyên lý - Chi tiết máy	3	13/09/2022	90	13H00	Tự luận	C3.3 - 04
15	20C1-CNÔ	0211001486	15	38	Nguyên lý - Chi tiết máy	3	13/09/2022	90	13H00	Tự luận	H1.2 - 13
16	20C1-CNÔ	0211001481	1	38	Hệ thống phanh trên ô tô hiện đại	3	13/09/2022	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 01
17	20C1-CNÔ	0211001481	2	38	Hệ thống phanh trên ô tô hiện đại	3	13/09/2022	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 02
18	20C1-CNÔ	0211001481	3	38	Hệ thống phanh trên ô tô hiện đại	3	13/09/2022	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 03
19	20C1-CNÔ	0211001481	4	38	Hệ thống phanh trên ô tô hiện đại	3	13/09/2022	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 05
20	20C1-CNÔ	0211001481	5	38	Hệ thống phanh trên ô tô hiện đại	3	13/09/2022	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 01
21	20C1-CNÔ	0211001481	6	38	Hệ thống phanh trên ô tô hiện đại	3	13/09/2022	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 02
22	20C1-CNÔ	0211001481	7	38	Hệ thống phanh trên ô tô hiện đại	3	13/09/2022	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 03
23	20C1-CNÔ	0211001481	8	38	Hệ thống phanh trên ô tô hiện đại	3	13/09/2022	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 04
24	20C1-CNÔ	0211001481	9	38	Hệ thống phanh trên ô tô hiện đại	3	13/09/2022	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 05
25	20C1-CNÔ	0211001481	10	38	Hệ thống phanh trên ô tô hiện đại	3	13/09/2022	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C3.2 - 03
26	20C1-CNÔ	0211001481	11	38	Hệ thống phanh trên ô tô hiện đại	3	13/09/2022	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C3.2 - 04
27	20C1-CNÔ	0211001481	12	38	Hệ thống phanh trên ô tô hiện đại	3	13/09/2022	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C3.2 - 05
28	20C1-CNÔ	0211001481	13	38	Hệ thống phanh trên ô tô hiện đại	3	13/09/2022	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C3.3 - 02

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
29	20C1-CNÔ	0211001481	14	38	Hệ thống phanh trên ô tô hiện đại	3	13/09/2022	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C3.3 - 04
30	20C1-CNÔ	0211001481	15	38	Hệ thống phanh trên ô tô hiện đại	3	13/09/2022	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 13
1	20C1-KXD	0211002063		30	Kiến trúc công trình	4	14/09/2022	60	10H00	Tự luận	C2.2 - 02
1	20C1-ĐCN	0211000036	1	38	Điện công nghiệp	5	15/09/2022	90	13H00	Tự luận	C2.2 - 01
2	20C1-ĐCN	0211000036	2	38	Điện công nghiệp	5	15/09/2022	90	13H00	Tự luận	C2.2 - 02
3	20C1-ĐĐT; TĐH	0211001291	1	38	Điện tử tương tự	5	15/09/2022	90	13H00	Tự luận	C2.2 - 03
4	20C1-ĐĐT; TĐH	0211001291	2	38	Điện tử tương tự	5	15/09/2022	90	13H00	Tự luận	C2.2 - 05
5	20C1-ĐĐT; TĐH	0211001291	3	38	Điện tử tương tự	5	15/09/2022	90	13H00	Tự luận	C2.3 - 02
6	20C1-ĐĐT; TĐH	0211001291	4	38	Điện tử tương tự	5	15/09/2022	90	13H00	Tự luận	C2.3 - 03
7	20C1-CNL	0211000090	1	38	Kỹ thuật sấy	5	15/09/2022	90	13H00	Tự luận	C2.3 - 04
8	20C1-CNL	0211000090	2	38	Kỹ thuật sấy	5	15/09/2022	90	13H00	Tự luận	C2.3 - 05
9	20C1-CNL	0211000090	3	38	Kỹ thuật sấy	5	15/09/2022	90	13H00	Tự luận	C3.2 - 01
10	20C1-BCN; CCK4,5	0211001283	1	38	Kỹ thuật thủy lực - Khí nén	5	15/09/2022	90	13H00	Tự luận	C3.2 - 03
11	20C1-BCN; CCK4,5	0211001283	2	38	Kỹ thuật thủy lực - Khí nén	5	15/09/2022	90	13H00	Tự luận	C3.2 - 04
12	20C1-BCN; CCK4,5	0211001283	3	38	Kỹ thuật thủy lực - Khí nén	5	15/09/2022	90	13H00	Tự luận	C3.2 - 05
13	20C1-KXD	0211001844		30	Tổ chức thi công	5	15/09/2022	60	13H00	Tự luận	C3.3 - 01
14	20C1-QXD	0211003144		10	Thanh quyết toán xây dựng	5	15/09/2022	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	
15	20C1-CNM	0211000136		32	Quản lý đơn hàng	5	15/09/2022	90	13H00	Tự luận	C3.3 - 02
16	20C1-ĐCN	0211001287	1	38	Lập trình PLC	5	15/09/2022	90	15H30	Tự luận	C2.2 - 01
17	20C1-ĐCN	0211001287	2	38	Lập trình PLC	5	15/09/2022	90	15H30	Tự luận	C2.2 - 02
18	20C1-ĐĐT	0211001419	1	38	Kỹ thuật lắp đặt điện	5	15/09/2022	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 03
19	20C1-ĐĐT	0211001419	2	38	Kỹ thuật lắp đặt điện	5	15/09/2022	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 05
20	20C1-TĐH	0211000378	1	38	Kỹ thuật điều khiển tự động	5	15/09/2022	90	15H30	Tự luận	C2.3 - 02
21	20C1-TĐH	0211000378	2	38	Kỹ thuật điều khiển tự động	5	15/09/2022	90	15H30	Tự luận	C2.3 - 03
22	20C1-CNL	0211000898	1	38	Lò hơi	5	15/09/2022	60	15H30	Tự luận	C2.3 - 04
23	20C1-CNL	0211000898	2	38	Lò hơi	5	15/09/2022	60	15H30	Tự luận	C2.3 - 05
24	20C1-CNL	0211000898	3	38	Lò hơi	5	15/09/2022	60	15H30	Tự luận	C3.2 - 01
25	20C1-BCN	0211001445		30	Quản lý và kỹ thuật bảo trì	5	15/09/2022	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C3.2 - 03
26	20C1-KXD	0211002109		30	Đấu thầu và tổ chức đấu thầu	5	15/09/2022	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C3.2 - 04
27	20C1-QXD	0211002619		10	Quản lý an toàn lao động	5	15/09/2022	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	
28	20C1-CNM	0211001961		32	Tổ chức và quản lý chất lượng trang phục may công nghiệp	5	15/09/2022	90	15H30	Tự luận	C3.2 - 05
1	20C1-ĐĐT	0211000038	1	38	Điện tử công nghiệp	3	20/09/2022	90	13H00	Tự luận	C2.2 - 01

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
2	20C1-ĐĐT	0211000038	2	38	Điện tử công nghiệp	3	20/09/2022	90	13H00	Tự luận	C2.2 - 02
3	20C1-ĐCN	0211000039	1	38	Điện tử công suất	3	20/09/2022	90	13H00	Tự luận	C2.2 - 03
4	20C1-ĐCN	0211000039	2	38	Điện tử công suất	3	20/09/2022	90	13H00	Tự luận	C2.2 - 05
5	20C1-CCK; CKL	0211000861	1	38	Công nghệ chế tạo máy	3	20/09/2022	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 01
6	20C1-CCK; CKL	0211000861	2	38	Công nghệ chế tạo máy	3	20/09/2022	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 02
7	20C1-CCK; CKL	0211000861	3	38	Công nghệ chế tạo máy	3	20/09/2022	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 03
8	20C1-CCK; CKL	0211000861	4	38	Công nghệ chế tạo máy	3	20/09/2022	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 04
9	20C1-CCK; CKL	0211000861	5	38	Công nghệ chế tạo máy	3	20/09/2022	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 05
10	20C1-CCK; CKL	0211000861	6	38	Công nghệ chế tạo máy	3	20/09/2022	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C3.2 - 03
11	20C1-BCN	0211001234		27	Máy cắt kim loại	3	20/09/2022	90	13H00	Tự luận	C3.2 - 04
12	20C1-KXD	0211002104		30	Hệ thống điện, nước và thiết bị chống sét	3	20/09/2022	60	13H00	Tự luận	C3.2 - 05
13	20C1-QXD	0211002622		10	Quản lý Đấu thầu và Hợp đồng trong xây dựng	3	20/09/2022	90	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	
14	20C1-ĐĐT	0211000212	1	38	Tự động hóa quá trình công nghệ	3	20/09/2022	90	15H30	Tự luận	C2.2 - 01
15	20C1-ĐĐT	0211000212	2	38	Tự động hóa quá trình công nghệ	3	20/09/2022	90	15H30	Tự luận	C2.2 - 02
16	20C1-ĐCN	0211000209	1	38	Truyền động điện và ứng dụng	3	20/09/2022	90	15H30	Tự luận	C2.2 - 03
17	20C1-ĐCN	0211000209	2	38	Truyền động điện và ứng dụng	3	20/09/2022	90	15H30	Tự luận	C2.2 - 05
18	20C1-CĐT	0211000222	1	38	Vi xử lý	3	20/09/2022	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 01
19	20C1-CĐT	0211000222	2	38	Vi xử lý	3	20/09/2022	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 02
20	20C1-VSL	0211000893	1	30	Vận hành và bảo trì hệ thống lạnh	3	20/09/2022	90	15H30	Tự luận	C2.3 - 03
21	20C1-VSL	0211000893	2	30	Vận hành và bảo trì hệ thống lạnh	3	20/09/2022	90	15H30	Tự luận	C2.3 - 04
22	20C1-LĐL; KML	0211002417	1	32	Thông gió và xử lý khí thải	3	20/09/2022	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 05
23	20C1-LĐL; KML	0211002417	2	32	Thông gió và xử lý khí thải	3	20/09/2022	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C3.2 - 03
24	20C1-CKL	0211001251		22	Nguyên lý cắt kim loại	3	20/09/2022	90	15H30	Tự luận	C3.2 - 04
25	20C1-KXD	0211002478		30	Kinh tế xây dựng	3	20/09/2022	60	15H30	Tự luận	C3.2 - 05

PHÒNG KHẢO THÍ VÀ ĐBCL